TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM THÀNH PHỐ HÀ NỘI	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 258/2023/QĐST-HNGĐ	*Gia Lâm, ngày 21 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 241/2023/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2023, giữa;

- ***Nguyên đơn:*** Bà **Nguyễn Thu H**, sinh năm 1977.

Nơi thường trú: TDP TT, Thị trấn TQ, huyện GL, Hà Nội.

Chỗ ở hiện nay: Số 16, ngõ 33, phố ĐQD, thị trấn TQ, huyện GL, Hà Nội.

- ***Bị đơn:*** Ông **Nguyễn Bá T**, sinh năm 1970.

Nơi thường trú: TDP TT, Thị trấn TQ, huyện GL, Hà Nội.

Chỗ ở hiện nay: Số 5, ngõ 283, phố NXQ, thị trấn TQ, huyện GL, Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thu H, sinh năm 1977 và ông Nguyễn Bá T, sinh năm 1970.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- ***Về con chung:*** Bà H và ông T thống nhất xác định vợ chồng có 02 con chung là chị Nguyễn Lan Nh, sinh ngày 11/02/2001 và anh Nguyễn Bá D, sinh ngày 23/02/2005. Hiện nay, chị Nh và anh D đều đã thành niên trên 18 tuổi,

khỏe mạnh, không bị nhược điểm gì, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung.

- Về tài sản chung, công sức, nợ: Ông bà thống nhất xác định không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: Bà Nguyễn Thu H tự nguyện chịu cả 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Được đối trừ số tiền tạm ứng án phí bà H đã nộp 300.000đồng theo Biên lai thu số AA/2020/0074006 ngày 28/6/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện GL. Hoàn trả bà H 150.000đồng trong số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận
- Viện KSND huyện GL;
- Các đương sự;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn.
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN